

*Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày: 29/8/2017*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Yên.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Thập.

2. Ông Bùi Quang Phúc.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Thị N, sinh năm 1966; ĐKKHKT: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Trình độ văn hóa: 0/10.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Trần Thanh L và bà Nguyễn Thị R (Đều đã chết).

Chồng, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2017 đến ngày 05/4/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Thị N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tháng 10/2016 Trần Thị N có thuê của vợ chồng ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị T ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương một ngôi nhà để ở. Khoảng đầu tháng 3/2017 N có nhận các đối tượng Vì Thị H, sinh năm 1980. Nơi ĐKKHKT: Thôn Bản T, xã H, huyện Văn C, tỉnh Yên Bái và Hoàng Thị

T, sinh năm 1978. Nơi ĐKHKT: Xóm Ú, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến ở và sinh sống cùng N. Trong quá trình ở cùng nhau, N đã thỏa thuận thống nhất với H và Th về việc nếu có khách đến mua dâm thì N sẽ làm trung gian dẫn dắt môi giới cho H và T bán dâm cho khách, mỗi khách mua dâm N sẽ thu số tiền 250.000 đồng. Số tiền có được sau khi bán dâm, N được hưởng 100.000 đồng, người bán dâm được hưởng 100.000 đồng, còn 50.000 đồng để người bán dâm trả tiền phòng thuê nhà nghỉ. N có trách nhiệm nuôi H và T ăn ở sinh hoạt hàng ngày. Địa điểm mua bán dâm tại các nhà nghỉ gần đó.

Khoảng 23 giờ ngày 26/3/2017 N cùng với H, T và chị Lê Thị N, sinh năm 1972. Nơi ĐKHKT: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang ở trong nhà thì có 2 người khách nam giới là Phạm Thành C, sinh năm 1994; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương và Đồng Thế D, sinh năm 1981 trú tại thôn K, xã Văn Đ, thị xã C, tỉnh Hải Dương đến nơi ở của N mục đích để mua dâm. Tại đây C có hỏi N: “Ở đây có gái bán dâm không”. N trả lời “Có”. Ch hỏi tiếp: “Giá bao nhiêu” N trả lời: “Giá 250.000 đồng, bao gồm cả tiền nhà nghỉ”. C đồng ý và lấy ra số tiền 250.000 đồng đưa cho N để mua dâm. N nhận tiền C đưa và giữ lại 200.000 đồng, còn lại 50.000 đồng N đưa cho H để H trả tiền phòng nhà nghỉ và bảo H đi bán dâm cho C. Sau đó C và H đi đến nhà nghỉ M 2 ở thôn T, xã G, huyện Gi do anh Đỗ Văn K, sinh năm 1989 là người trông coi, quản lý, thuê phòng 208 của nhà nghỉ M 2 và thực hiện việc mua bán dâm. Anh D ngồi tại nhà của N để chờ C về.

Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi đó có N cùng với T, N và anh D ngồi ở trong nhà thì tiếp tục có 2 người khách nam giới là Vương Đức L, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương và Phạm Văn Đ, sinh năm 1987; trú tại: Thôn L, phường T, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến nơi ở của N mục đích để mua dâm. Khi đến L vào trong nhà gặp N và hỏi: “Ở đây có gái bán dâm không”. N trả lời “Có”. L hỏi tiếp: “Giá bao nhiêu”, N trả lời: “Giá 250.000 đồng một lượt, bao gồm cả tiền phòng nhà nghỉ”. L đồng ý và lấy ra số tiền 250.000 đồng đưa cho T để mua dâm. T cầm tiền và đưa lại cho N số tiền 200.000 đồng, đồng thời giữ lại 50.000 đồng để trả tiền phòng nhà nghỉ. Sau đó L và T đi đến nhà nghỉ 2 ở thôn T, xã G, huyện G, thuê phòng 204 của nhà nghỉ và thực hiện việc mua bán dâm. Tại nhà của N còn lại anh Phạm Văn Đ đi cùng L ngồi chờ L về.

Hồi 23 giờ 45 phút cùng ngày khi C và H, L và T đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại nhà nghỉ M 2 ở thôn T, xã G, huyện thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã Gia X, huyện G kiểm tra, phát hiện, lập biên bản, thu giữ vật chứng gồm: Tại phòng số 204 thu giữ 01 bao cao su anh Vương Đức L đang sử dụng, quản lý số tiền 50.000 đồng do Hoàng Thị T giao nộp. Tại phòng 208 thu giữ 01 bao cao su anh Phạm Thành C đang sử dụng, quản lý số tiền 50.000 đồng do Vì Thị H giao nộp. Ngày 27/3/2017 Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Trần Thị

N, cùng ngày N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương số tiền 400.000 đồng là tiền N thu được của khách mua dâm, vụ án được điều tra làm rõ.

Cáo trạng số 71/VKS - HS ngày 10/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Thị N về tội "Môi giới mại dâm", theo quy định tại điểm e khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị N chỉ thừa nhận hành vi môi giới dẫn dắt cho Vì Thị H bán dâm cho Phạm Thành C, không thừa nhận hành vi môi giới dẫn dắt cho Hoàng Thị T bán dâm cho Vương Đức L **vì bị cáo cho rằng L có đặt vấn đề với bị cáo về việc mua dâm nhưng** bị cáo không trực tiếp thu tiền của khách đến mua dâm T mà do T thỏa thuận bán dâm cho khách và thu tiền đưa cho bị cáo giữ hộ nên bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo về hành vi này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thị N phạm tội "Môi giới mại dâm". Áp dụng điểm e khoản 2 và khoản 5 Điều 255; khoản 2 Điều 46; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2017; hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 3 triệu đồng đến 4 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã bị xé. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng tiền do phạm tội mà có. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra, **tại Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương bị cáo đã khai nhận toàn bộ về hành vi môi giới, dẫn dắt cho Vì Thị H bán dâm cho Phạm Thành C và Hoàng Thị T bán dâm cho Vương Đức L.** Xong tại **Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc** cũng như tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận về hành vi môi giới dẫn dắt cho Vì Thị H bán dâm cho Phạm Thành C và thu số tiền 250.000 đồng của Phạm Thành C, còn đối với Hoàng Thị T do bị cáo không nhận tiền của Vương Đức L mà do T thỏa thuận bán dâm cho L, T nhận tiền của L sau đó đưa cho bị cáo giữ hộ nên bị cáo không dẫn dắt cho T và L. Nhưng quá trình điều tra Hoàng Thị T là người bán dâm, Vương Đức L là người mua dâm và những người làm chứng Lê Thị N, Phạm Văn Đ, Đồng Thế D đều khai nhận Vương Đức L là người đặt vấn đề, thỏa thuận giá mua dâm với bị cáo N, T có mặt ở đó, L đưa tiền cho T, T cầm tiền đưa lại cho N 200.000 đồng, T cầm 50.000 đồng mang trả tiền phòng và đi bán dâm cho L.

Lời khai của những người trên đã phù hợp với lời khai của bị cáo tại các BL số 190,191, 192,193, phù hợp với các biên bản đối chất, vật chứng thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Nên HĐXX có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ đến 23 giờ 15 phút ngày 26/3/2017 tại nhà ở Trần Thị N thuê của vợ chồng ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị T, bị cáo Trần Thị N có hành vi làm trung gian dẫn dắt cho Phạm Văn C mua dâm Vì Thị H và Vương Đức L mua dâm Hoàng Thị T, N thu tổng số tiền 400.000đồng để được hưởng lợi 200.000đồng. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày khi H và Ch, T và L đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại các phòng số 208 và số 204 nhà nghỉ M 2 ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm trung gian dẫn dắt cho người bán dâm và khách đến mua dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo thực hiện hành vi làm trung gian dẫn dắt cho cho hai người đến mua dâm là Phạm **Thành** C và Vương Đức L cho hai người bán dâm là Vì Thị H và Hoàng Thị T ở hai khoảng thời gian khác nhau, H và T đã thỏa thuận nhận lời bán dâm cho khách đến mua dâm. Do vậy bị cáo Trần Thị N phải chịu tình tiết định khung “Phạm tội đối với nhiều người” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Xác định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và đạo đức xã hội là nguyên nhân làm lây truyền các bệnh xã hội qua đường tình dục, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Trần Thanh L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Tại bản án hình sự số 39/HSST ngày 25/3/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt N 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 02/02/2008 bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích

nhưng được xác định là người có nhân thân xấu. Do vậy cần bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX xét thấy do khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 1999 cao hơn so với khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, HĐXX áp dụng cho bị cáo mức hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội với mục đích tư lợi nên HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã thu giữ 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã bị xé. Xét thấy toàn bộ số bao cao su đã thu giữ nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 400.000 đồng do bị cáo tự giác giao nộp là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có cũng như số tiền 100.000 đồng là tiền do N đưa cho Vì Thị H và Phạm Thị T trả tiền thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm, H và T giao nộp lại khi bị bắt quả tang liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua bán dâm của Vì Thị H, Hoàng Thị T, Phạm Văn C, Vương Đức L, Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Đỗ Văn K là người quản lý nhà nghỉ đã không thực hiện đầy đủ các quy định về an ninh, trật tự, để hoạt động mua bán dâm xảy ra tại nhà nghỉ M 2, Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp pháp luật. Đối với ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị T là người cho Trần Thị N thuê nhà nhưng không biết việc N sử dụng nhà làm địa điểm môi giới mại dâm nên không đặt ra xử lý là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị N phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị N 42 (Bốn hai) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2017.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 255; Điều 30 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo 2.000.000 (Hai triệu) đồng sung quỹ Nhà nước. Bị cáo phải nộp tiền phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã bị xé. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Toàn bộ số vật chứng trên có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Nghị quyết 326/2016/UBTV QH 14 ngày 30/12/2016 về án, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231; Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- CA, VKSND huyện Gia Lộc;
- Trại giam Kim chi HD;
- Chi cục thi hành án huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Yến